

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN HOÀNG MAI  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **735/2022/QĐST-HNGĐ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Hoàng Mai, ngày 14 tháng 11 năm 2022*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀNG MAI, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 81 và 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số **894/2022/TLST-VHNGĐ** ngày 04/11/2022, về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết:** Chị **Nguyễn Thị Hương L** – sinh năm 1985.

và anh **Triệu Quang C** – sinh năm 1983.

*Cùng HKTT: Tổ 2 phường Mai Động, quận Hoàng Mai, Hà Nội.*

*Chỗ ở: phường M, quận Hoàng Mai, Hà Nội.*

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

**[1] Về tình cảm:** Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C kết hôn tự nguyện ngày 12/9/2005 tại UBND phường M, quận Hoàng Mai, Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay chị Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng xác nhận không còn tình cảm, không thể tiếp tục chung sống nên anh chị thống nhất thuận tình ly hôn. Như vậy mâu thuẫn vợ chồng chị Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

**[2] Về con chung:** Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng xác nhận có 02 con chung là Triệu Vy A – sinh ngày 22/03/2006 và Triệu Nguyễn Gia – sinh ngày 06/9/2013.

Giao cháu Triệu Vy A cho chị Nguyễn Thị Hương L trực tiếp nuôi dưỡng,

giáo dục; Giao cháu Triệu Nguyễn Gia H cho anh Triệu Quang C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Triệu Quang C và chị Nguyễn Thị Hương L mỗi người nuôi 01 con chung và không ai phải đóng góp nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Triệu Quang C và chị Nguyễn Thị Hương L cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Triệu Quang C và chị Nguyễn Thị Hương L có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

**[3] Về tài sản chung và nhà đất ở chung:** Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

**[4] Về nợ chung:** Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng xác nhận không có nợ chung.

**[5] Về lệ phí:** Chị Nguyễn Thị Hương L tự nguyện chịu cả lệ phí giải quyết thuận tình ly hôn theo quy định pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:**

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng xác nhận có 02 con chung là Triệu Vy A – sinh ngày 22/03/2006 và Triệu Nguyễn Gia H – sinh ngày 06/9/2013.

Giao cháu Triệu Vy A cho chị Nguyễn Thị Hương L trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục; Giao cháu Triệu Nguyễn Gia H cho anh Triệu Quang C trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục kể từ khi quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Triệu Quang C và chị Nguyễn Thị Hương L mỗi người nuôi 01 con chung và không ai phải đóng góp nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung của anh Triệu Quang C và chị Nguyễn Thị Hương L cho đến khi có sự thay đổi khác.

Anh Triệu Quang C và chị Nguyễn Thị Hương L có quyền và nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và nhà đất ở chung: Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không

xét.

- Về nợ chung: Nguyễn Thị Hương L và anh Triệu Quang C cùng xác nhận không có nợ chung.

**2. Về lệ phí Tòa án:** Chị Nguyễn Thị Hương L tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí, lệ phí chị Nguyễn Thị Hương L đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0050827 ngày 04/11/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hoàng Mai – Thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- VKSND & THA Q. Hoàng Mai;
- UBND phường M, quận Hoàng Mai, Hà Nội  
(ĐKKH số 97 ngày 12.9.2005)
- TAND TP Hà Nội;
- Dương sự và Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Tâm**

